

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN

Số 01:2022/HT

Thương nhân: CÔNG TY TNHH SX-TM VÀ DỊCH VỤ HƯNG THỊNH
Địa chỉ: 11/1A Đường ĐHT 19, Khu phố 1A, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12,
Thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BỐ

Sản phẩm: KHẨU TRANG Y TẾ HTN95
Chủng loại/mã sản phẩm: HTN95
Phù hợp Tiêu chuẩn cơ sở số: TCCS 01:2022/HT

Chúng tôi cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm theo đúng tiêu chuẩn cơ sở đã công bố trên đây và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước người tiêu dùng và cơ quan quản lý nhà nước về những vi phạm đối với những tiêu chuẩn chất lượng đã công bố.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2022



NGUYỄN VĂN THANH

CÔNG TY TNHH SX-TM VÀ DỊCH VỤ HƯNG THỊNH

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TCCS 01:2022/HT

KHẨU TRANG Y TẾ HTN95

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2022



NGUYỄN VĂN THANH

172
C
TNH
VÀ
HƯ
H P

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xây dựng và công bố tiêu chuẩn áp dụng

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 do Chủ tịch Quốc Hội công bố ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
- Căn cứ Thông tư 21/2007/TT-BKHCN ngày 28/09/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;
- Căn cứ vào TCVN 8389-1:2010: Khẩu trang y tế - Khẩu trang y tế thông thường
- Căn cứ vào nhu cầu hoạt động sản xuất của công ty.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH SX-TM VÀ DỊCH VỤ HƯNG THỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này:

TCCS 01: 2022/HT

KHẨU TRANG Y TẾ HTN95

Điều 2: Các phòng ban có liên quan của công ty chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các phòng ban có liên quan;
- Lưu./.



NGUYỄN VĂN THANH

339
NG
H S
D/C
IG 1
Y 0 1

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

SỜ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TP HỒ CHÍ MINH	KHẨU TRANG Y TẾ HTN95	TCCS 01:2022/HT
CÔNG TY TNHH SX-TM VÀ DỊCH VỤ HƯNG THỊNH		Có hiệu lực kể từ ngày ký

(Ban hành kèm theo quyết định số 01-2022/HT của Công ty TNHH SX-TM Và Dịch Vụ Hưng Thịnh. Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm Khẩu trang y tế HTN95, Chủng loại/ mã sản phẩm: HTN95.

1. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm Khẩu trang y tế HTN95 được sử dụng rộng rãi cho cá nhân, trong môi trường y tế (phòng thẩm mỹ, bệnh viện, phòng khám và nha khoa).....

Mục đích sử dụng: Dùng để che kín vùng mặt nhằm ngăn giọt bắn, bụi mịn, khói, vi khuẩn, vi rút và bệnh lây qua đường hô hấp. Hiệu quả khi lưu thông trên đường hay làm việc trong bệnh viện, môi trường độc hại.

2. TÀI LIỆU VIỆN DẪN:

Tiêu chuẩn: TCVN 8389-1:2010

Tiêu chuẩn N95 (CFR 42.84.180 và 181) và ASTM F1862/F1862-17

Tiêu chuẩn EN 14683:2019

3. THÀNH PHẦN:

- 100% nguyên phụ liệu sạch.
- Dây thun: Thun mềm, độ đàn hồi tốt.
- Lớp giữa: lớp vi lọc
- Lớp ngoài và lớp trong: vải không dệt (không thấm nước).
- Thanh nẹp mũi: mềm, dễ uốn cong
- Viên

4. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

4.1 Quy định chung:

- Khẩu trang y tế không được gây dị ứng da cho người đeo.
- Bề mặt khẩu trang phải sạch sẽ, không còn đầu chỉ xơ vải và không có lỗi ngoại quan.
- Dây đeo được đập máy chắc chắn tại bốn góc của khẩu trang.
- Các mép khẩu trang phải ôm khít khuôn mặt người đeo.

4.2 Cấu trúc:

4.2.1 Khẩu trang y tế gồm các bộ phận:

- Các lớp vải: Sản phẩm gồm nhiều lớp: 4 lớp.
- Vải không dệt pp 2 lớp ngoài, vi lọc lớp giữa, vải không dệt pp lớp trong cùng.
- Sản phẩm có dạng phẳng, có nếp gấp.
- Thanh nẹp mũi.
- Dây đeo.

4.3.1 Kiểu dáng, kích thước

Thiết kế kiểu dáng phù hợp với khuôn mặt, ôm kín vùng miệng, chất liệu vải không dệt mịn, mềm mại mang lại cảm giác thoải mái dễ chịu cho người sử dụng. Khẩu trang y tế ngăn ngừa vi bụi bẩn và các bệnh lây qua đường hô hấp. Ngoài ra, Khẩu trang y tế tác dụng là ngăn bụi, ngăn giọt bắn, bụi mịn, khói, vi khuẩn, vi rút và bệnh lây qua đường hô hấp. Dây quai bằng thun giữ khẩu trang ôm sát và kín vùng mặt, thanh nẹp mũi mềm, dễ uốn cong giúp ôm sát vùng mũi và không bị bung trở lại.

4.3 Yêu cầu đối với vật liệu:

4.3.1 Lớp vải:

- Sử dụng vải không dệt không hút nước, màu sắc: trắng, xanh hoặc các màu khác.
- Lớp vi lọc thấu khí không thấm nước.

4.3.2 Thanh nẹp mũi:

- Dày x rộng x dài = 1mm x 3mm x 10,5mm.
- Có tác dụng kẹp khít khẩu trang trên sống mũi.

4.3.3 Dây đeo:

- Dây đeo bằng dây thun. Giúp cho việc đeo, tháo khẩu trang dễ dàng, đảm bảo an toàn khi sử dụng.

4.4 Chỉ tiêu kỹ thuật của khẩu trang:

Khẩu trang y tế phải đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật quy định trong Bảng 1 Khẩu trang y tế phải đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật quy định trong Bảng sau:

Các thông số kỹ thuật cơ bản

CHỈ TIÊU	NỘI DUNG	
	Chiều dài	Chiều rộng
Kích thước (cm)		
Khẩu trang (Sai số +/- 5 cm)	21	15.5
Quy cách	40 cái/hộp	
Màu sắc	Trắng	

Hoặc các kích thước, màu sắc khác theo nhu cầu của thị trường

4.4 Chỉ tiêu kỹ thuật của khẩu trang:

Bảng 1 - Các chỉ tiêu kỹ thuật của khẩu trang

Tên chỉ tiêu	Mức
1. Hiệu suất lọc đối với sương dầu ở chế độ thổi khí 30 L/min, %, không nhỏ hơn	90
2. Trở lực hô hấp (DP), ở chế độ thổi khí 30 L/min, mmH ₂ O, không lớn hơn	9
3. Giới hạn trường nhìn, %, không lớn hơn	6
4. Khối lượng, g, không lớn hơn	10

Giới hạn cho phép các nguyên tố kim loại nặng trong vải không dệt

Giới hạn cho phép các nguyên tố kim loại nặng có trong vải không dệt quy định trong Bảng 2.

Bảng 2 – Giới hạn cho phép các nguyên tố kim loại nặng có trong vải không dệt

Nguyên tố	Giới hạn cho phép, không lớn hơn mg/kg sản phẩm
Asen (As)	0,17
Chì (Pb)	1,0
Thủy ngân (Hg)	0,12
Antimon (Sb)	0,1
Cadimi (Cd)	0,1

4.6 Tiêu chuẩn áp dụng:

- TCCS 01:2022/HT

5. THỜI HẠN SỬ DỤNG

- 3 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất được ghi trên bao bì sản phẩm.

6. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hướng dẫn sử dụng:

Hai tay cầm hai sợi thun của khẩu trang, áp sát khẩu trang vào mặt và cầm 2 sợi thun đeo vào 2 tai.

Một tay kéo phần trên của khẩu trang có thanh nẹp mũi lên sát góc mũi và chán, sau đó chỉnh thanh nẹp mũi sao cho ôm sát đồng thời tay còn lại kéo phần dưới khẩu trang cho kín cằm.

Khẩu trang dùng 1 lần.

Lưu ý:

- Không sử dụng trong trường hợp: Khẩu trang đã qua sử dụng hoặc tái sử dụng nhiều lần.
- Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng, sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.



NGUYỄN VĂN THẠNH

1. Tên đơn vị	[Faint text]
2. Địa chỉ đơn vị	[Faint text]
3. Chức vụ	[Faint text]
4. Chức vụ cấp	[Faint text]
5. Chức vụ cấp	[Faint text]
6. Chức vụ cấp	[Faint text]